

Số: /TB-SNN Lai Châu, ngày tháng năm 2024

THÔNG BÁO
Kết luận số 903/KL-SNN, ngày 02/5/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT
Về việc kết luận kiểm tra công tác thi hành pháp luật
về xử lý vi phạm hành chính năm 2024

Trong thời gian từ ngày 18/3/2024 đến ngày 04/4/2024, Đoàn Kiểm tra (được thành lập theo Quyết định số 39/QĐ-SNN, ngày 12/3/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT) đã tiến hành kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024.

Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 15 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP, ngày 12/02/2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; trên cơ sở kết quả làm việc với Hạt Kiểm lâm các huyện: Mường Tè, Nậm Nhùn, Sìn Hồ; Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy rừng; Báo cáo số 05/BC-ĐKT, ngày 19/4/2024 về kết quả kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024 của Đoàn Kiểm tra và các thông tin, tài liệu có liên quan, Sở Nông nghiệp và PTNT thông báo công khai kết luận kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024, cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá khái quát tình hình vi phạm hành chính

Trong thời gian qua, các đơn vị được kiểm tra đã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung và pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nói riêng nhằm nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật cho công chức, nhân dân trên địa bàn phụ trách. Đồng thời, thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo việc tăng cường thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, nên các vụ việc vi phạm hành chính cơ bản đã được phát hiện, xử lý kịp thời và đảm bảo đúng trình tự, thẩm quyền; các hành vi vi phạm hành chính tập trung chủ yếu là phá rừng trái pháp luật, vi phạm các quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy rừng (PCCCR) gây cháy rừng; hành vi vi phạm mua, vận chuyển lâm sản trái pháp luật, khai thác rừng trái pháp luật...

2. Những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Các cấp chính quyền địa phương luôn quan tâm, phối hợp chặt chẽ với cơ quan chuyên môn đóng trên địa bàn; lãnh đạo, công chức các Hạt Kiểm lâm đã chủ động tổ chức, triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn quản lý.

Nhận thức của người dân không đồng đều, điều kiện kinh tế khó khăn, thiếu việc làm, thiếu đất sản xuất nông nghiệp nên đã dẫn đến việc vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp.

3. Về cơ cấu tổ chức, số lượng, năng lực trình độ của công chức làm nhiệm vụ tham mưu, tổ chức thực hiện trong lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính của cơ quan

Tổng số công chức của các đơn vị được kiểm tra có: 73 công chức (*Hạt Kiểm lâm các huyện: Nhậm Nhùn 19 công chức, Mường Tè 26 công chức, Sìn Hồ 17 công chức; Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR 07 công chức*), 100% công chức có trình độ từ Trung cấp trở lên và đã qua các lớp đào tạo nghiệp vụ, chuyên môn.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện các văn bản về lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính

Các đơn vị đã chủ động thực hiện công tác lãnh đạo, quán triệt và tổ chức triển khai bảo đảm các quy định trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật

Trong kỳ kiểm tra các đơn vị đã phối hợp với các cơ quan liên quan làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nói chung và pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp nói riêng đến toàn thể công chức trong đơn vị, nhân dân trên địa bàn quản lý thông qua các hình thức phù hợp.

3. Công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho công chức và người thi hành công vụ; kinh phí, phương tiện, trang thiết bị và các điều kiện cần thiết khác phục vụ cho công tác xử lý vi phạm hành chính

Trong năm 2023, các đơn vị không có công chức được tham gia khóa bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ. Trang thiết bị, phương tiện và các điều kiện cần thiết khác cơ bản đáp ứng thực hiện công tác xử lý vi phạm hành chính, trang thiết bị hiện có như xe ô tô, máy GPS, ống nhòm, súng, máy tính và mạng internet...

4. Công tác phối hợp trong xử lý VPHC

Các đơn vị đã thường xuyên, chủ động phối hợp với các cơ quan, ban, ngành

như Ban Chỉ huy quân sự huyện, Công an huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Phòng Kế hoạch tài chính huyện, các Đoàn biên phòng để điều tra, xác minh, ngăn chặn và tham gia xử lý các vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp, nhất là các vụ phức tạp và các vụ có dấu hiệu hình sự. Bên cạnh đó phối hợp với các lực lượng, cơ quan khác tại địa phương huy động lực lượng tham gia phòng cháy, chữa cháy, diễn tập tìm kiếm cứu nạn.

5. Công tác thông tin báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất theo chức năng, nhiệm vụ về xử lý vi phạm hành chính

Công tác thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất được các đơn vị thực hiện kịp thời, đầy đủ theo các nội dung yêu cầu. Các đơn vị đã tổng hợp, báo cáo kết quả công tác thi hành pháp luật về vi phạm hành chính năm 2023 theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra.

6. Kết quả thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính

Tổng số vụ vi phạm 105 vụ (*trong đó 94 vụ bị xử phạt vi phạm hành chính; 11 vụ chuyển truy cứu trách nhiệm hình sự*) các hành vi vi phạm chủ yếu là phá rừng trái pháp luật; vi phạm các quy định của pháp luật về PCCCR gây cháy rừng; mua, bán vận chuyển lâm sản trái pháp luật. Tổng số vụ vi phạm có tang vật, phương tiện bị tịch thu 72 vụ; số vụ vi phạm phải khắc phục hậu quả 41 vụ, kết quả cụ thể như sau:

a) Kết quả thực hiện quyết định phạt tiền

- Số phải thực hiện: Tổng số 83 quyết định, tổng tiền xử phạt VPHC 953.250.000 đồng.

- Đã thực hiện xong: Tổng số 65 quyết định, tổng số tiền 698.250.000 đồng.

- Chưa thực hiện xong: Tổng số 18 quyết định, tổng số tiền VPHC 255.00.000 đồng. Lý do chưa thực hiện các đối tượng bị xử phạt có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

- Số trường hợp người bị xử phạt chết, xin hoãn thi thành: Không.

- Số trường hợp được miễn, giảm, số tiền miễn, giảm: Không.

- Việc thực hiện cưỡng chế quyết định xử phạt vi phạm hành chính: Tổng số vụ đã ban hành quyết định cưỡng chế 01 quyết định, tổng số tiền cưỡng chế 23.095.000 đồng và đã cưỡng chế thành công.

- Số quyết định bị khiếu nại, kết quả giải quyết khiếu nại: 01 quyết định.

b) Kết quả xử lý tang vật, phương tiện bị tịch thu:

- Tổng số vụ vi phạm có tang vật, phương tiện bị tịch thu: 72 vụ, giá trị 469.215.500 đồng.

- Kết quả thực hiện: Nộp vào ngân sách nhà nước 361.565.000 đồng, cụ thể.

+ Đấu giá thông qua tổ chức đấu giá chuyên nghiệp: Tổng số 09 vụ, số tiền thu

được qua đầu giá 170.333.000 đồng; tự thành lập hội đồng bán đầu giá: Không.

+ Tổ chức bán ngay 20 vụ, số tiền thu được 191.232.000 đồng.

+ Tiêu hủy: Không.

+ Biện pháp xử lý khác: Thả 193 con chim chào mào về môi trường tự nhiên.

+ Chưa xử lý: Tổng số 43 vụ, giá trị 107.650.500 đồng. Lý do chưa tổ chức đầu giá.

c) Kết quả thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả:

- Tổng số vụ phải thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả 41 vụ, biện pháp chủ yếu phải thực hiện buộc trồng lại rừng, buộc thanh toán chi phí trồng lại rừng đến khi thành rừng theo suất đầu tư của địa phương tại thời điểm vi phạm hành chính.

- Số đã thực hiện xong 10 vụ và nộp tiền cho BQL rừng phòng hộ huyện buộc thanh toán chi phí trồng lại rừng với số tiền 26.827.551 đồng; số chưa thực hiện 31 vụ buộc trồng lại rừng, lý do các cá nhân vi phạm chủ yếu là đồng bào dân tộc thiểu số, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có cá nhân đang trong thời hiệu khắc phục hậu quả nhưng lại bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Việc cưỡng chế khắc phục hậu quả: Không.

7. Các trường hợp xử phạt do cơ quan khác chuyển đến: Không.

8. Việc chuyển sang cơ quan điều tra vụ việc có dấu hiệu tội phạm

Tổng số 11 vụ chuyển sang cơ quan điều tra vụ việc có dấu hiệu tội phạm vi phạm các quy định của pháp luật về PCCCR gây cháy rừng; phá rừng trái pháp luật; hủy hoại rừng. Kết quả xử lý: 01 vụ đã ra quyết định khởi tố vụ án; 01 vụ cơ quan điều tra đã ra quyết định tạm đình chỉ do không điều tra được đối tượng vi phạm; 09 vụ đang điều tra).

9. Việc quản lý, sử dụng tiền thu được từ xử phạt vi phạm hành chính: Số tiền thu được đều nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

10. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tổng số đơn 01 đơn khiếu nại, nội dung khiếu nại Quyết định xử phạt VPHC số 97/QĐ-XPHC, ngày 26/10/2023 của Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR.

III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

a) Đối với việc lập biên bản vi phạm hành chính

Biên bản chưa đầy đủ chữ ký của các bên liên quan theo quy định tại điểm a, khoản 5, điều 12 Nghị định 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021; không có trích lục bản đồ hiện trạng vị trí, khu vực rừng bị chặt phá, bị cháy kèm theo; không nêu cụ thể phương pháp đo đếm để xác định diện tích thiệt hại; Một số biên bản được lập có

mục Quyền/thời hạn giải trình được ghi chưa phù hợp, chưa đúng quy định theo Điều 61, Luật Xử lý VPHC năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020): đối tượng vi phạm không được quyền giải trình vẫn cho giải trình.

Còn có biên bản VPHC mô tả hành vi chủ yếu dựa trên sự khai nhận (mua lâm sản) của người khi phạm, người vi phạm không chứng minh được hành vi mua bán lâm sản của mình; tuy nhiên, tổ công tác không tiến hành xác minh tình tiết có liên quan để xác định hành vi vi phạm trước khi lập biên bản VPHC. Biên bản khảo sát giá trị lâm sản gỗ chưa thể hiện người được khảo sát có hoạt động ngành nghề liên quan đến lâm sản được khảo sát giá. Biên bản xác định giá trị tang vật VPHC chưa theo mẫu quy định.

Một số biên bản chưa ghi rõ hành vi vi phạm hoặc không chính xác hành vi vi phạm, chưa ghi thống nhất nội dung giữa biên bản vi phạm hành chính và biên bản làm việc, biên bản xác minh; không ghi các biện pháp ngăn chặn hoặc ghi không đầy đủ.

b) Đối với việc ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính

Một số vụ xử phạt VPHC quy định biện pháp khắc phục hậu quả buộc trồng lại rừng đến khi thành rừng, thanh toán chi phí trồng lại rừng đến khi thành rừng chưa đảm bảo theo quy định về thời điểm buộc trồng lại rừng và thời điểm tính chi phí thanh toán trồng lại rừng theo quy định tại Điểm e Khoản 3 Điều 4 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP, ngày 25/4/2019 của Chính phủ.

Một số hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung chưa đầy đủ; Ghi chưa chính xác các tình tiết tăng nặng/giảm nhẹ theo quy định; phần căn cứ quyết định xử phạt vi phạm hành chính không có căn cứ quyết định giao ủy quyền xử lý vi phạm hành chính.

Còn một số hồ sơ xử phạt Quyết định XPVPHC tại khoản 2, điều 1 chưa mô tả cụ thể, đầy đủ hành vi vi phạm (Khối lượng và giá trị tang vật) theo quy định tại mẫu quyết định xử phạt VPHC mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

c) Đối với các nội dung khác trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính

Một số vụ vi phạm có áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả (buộc trồng lại rừng) người vi phạm đã khắc phục xong, tuy nhiên chưa có tài liệu minh chứng hoặc có vụ vi phạm vào cuối năm 2023 chưa đến vụ trồng rừng kế tiếp do đó chưa phù hợp thực tế.

Nhiều vụ xử phạt VPHC thiếu hồ sơ tài liệu cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt VPHC; Biên bản xác minh thông tin về tiền, tài sản của cá nhân bị cưỡng chế chưa chặt chẽ (không có thành phần của tổ chức tín dụng liên quan đến nội dung xác minh thông tin về tài khoản/tài sản, về tiền/tài sản của cá nhân phải thi hành quyết định xử phạt VPHC).

Một số vụ thiếu văn bản thông báo kết quả thi hành xong quyết định xử phạt

VPHC cho cơ quan tư pháp tại địa phương; có vụ bằng kê lâm sản chưa đảm bảo theo hướng dẫn; một số hồ sơ theo quy định cần phải thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng. Tuy nhiên, cơ quan, người có thẩm quyền xử phạt chỉ thực hiện gửi thông báo đến chính quyền địa phương nơi phát hiện tang vật vi phạm.

Một số Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện không ghi cụ thể lý do theo quy định tại Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Còn có hồ sơ thiếu quyết định về việc thành lập Hội đồng định giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính cho từng hồ sơ xử phạt VPHC theo khoản 3, điều 60 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), còn trường hợp dùng 01 quyết định cho nhiều hồ sơ vụ việc để định giá tang vật, phương tiện vi phạm tại các hồ sơ kèm theo biên bản;

Có Biên bản xác minh tình tiết vụ việc vi phạm hành chính không trích rõ quy định điểm, khoản, điều vi phạm hành chính; Quyết định kéo dài tạm giữ không ghi rõ tháng thực hiện, thời hạn kéo dài chưa phù hợp theo quy định.

2. Nguyên nhân

- Địa bàn quản lý rộng, chia cắt, giao thông đi lại còn nhiều khó khăn; trình độ người dân không đồng đều, đa phần là đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, phong tục tập quán, trình độ lạc hậu; một số nơi thiếu đất sản xuất nông nghiệp, thiếu việc làm, thu nhập không ổn định. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về lâm nghiệp nói chung và xử lý vi phạm hành chính nói riêng có lúc chưa được thường xuyên, liên tục làm cho người vi phạm hành chính chưa nắm được các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp.

- Đa số công chức kiểm lâm được đào tạo về chuyên ngành Lâm nghiệp, chưa được đào tạo chuyên sâu về nghiệp vụ xử phạt vi phạm hành chính nên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ còn gặp khó khăn nhất định. Công chức phụ trách công tác pháp chế ở Hạt Kiểm lâm có sự thay đổi, kiêm nhiệm phụ trách địa bàn nên có ảnh hưởng đến công tác kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính một cách toàn diện và thường xuyên. Một số công chức kiểm lâm trong thực hiện nhiệm vụ xử lý VPHC chưa thực sự chủ động nghiên cứu các quy định của pháp luật về xử lý VPHC và nâng cao ý thức trách nhiệm trong công tác xử lý VPHC.

- Ở một số địa bàn cấp xã, sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền địa phương đối với công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính chưa thực sự quyết liệt, còn có sự nể nang, thân quen nên công tác đấu tranh, xử lý vi phạm còn gặp khó khăn, người dân không tố giác hành vi vi phạm.

- Người có thẩm quyền ban hành quyết định chưa kiểm tra, rà soát kỹ hồ sơ, tài

liệu liên quan đến vụ vi phạm hành chính trước khi ban hành quyết định.

IV. KIẾN NGHỊ CỦA ĐOÀN KIỂM TRA

Các đơn vị được kiểm tra tổ chức họp đơn vị để xem xét, kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của cá nhân (người ra quyết định, công chức tham mưu công tác pháp chế, kiểm lâm địa bàn liên quan) và tổ chức có liên quan đối với những hạn chế mà Đoàn đã chỉ ra, đồng thời đề ra các giải pháp khắc phục trong thời gian tới. Quan tâm hơn trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của đơn vị mình; chỉ đạo công chức trong đơn vị tăng cường cập nhật, nghiên cứu văn bản liên quan đến công tác xử lý vi phạm hành chính nhằm đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- Trang Thông tin điện tử Sở (để đăng tải);
- Các đơn vị được kiểm tra;
- Thành viên Đoàn Kiểm tra;
- Lưu: VT, TTr, Hs.

GIÁM ĐỐC

Đặng Văn Châu